

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 183/2026/HS-PT

Ngày: 04 - 9 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Minh Trí

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Giang

Ông Trần Thanh Tòng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 160/2026/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Lê Hữu T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2026/HS-ST, ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Lê Hữu T; Sinh ngày: 15/11/2006, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Số A, ấp E, xã T, tỉnh Tây Ninh; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Hữu P, sinh năm 1983 và bà Lê Thị Trúc M, sinh năm 1987; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt)

Ngoài ra trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, kháng nghị. Toà không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 05 giờ 40 phút ngày 29/12/2025, bị cáo Nguyễn Lê Hữu T điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 62M1-0259 đi trên đường N theo hướng từ Quốc lộ F đi đường Vành đai. Khi đi đến trước cửa nhà Số B, Nguyễn Văn Q, khu phố B, phường K, tỉnh Tây Ninh, xe mô tô biển số 62M1-0259 do T điều khiển va chạm với xe đạp do ông Nguyễn Văn T1 đang dắt bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả

ông T1 được đưa đến Bệnh viện để cấp cứu nhưng đến ngày 01/01/2026 thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Nơi xảy ra tai nạn là đường hai chiều, không có dải phân cách giữa, được phân chia bằng vạch sơn màu vàng không liền nét. Đoạn đường rộng 7m20, làn đường hướng đi đường vành đai rộng 3m50, làn đường hướng đi Quốc lộ F rộng 3m70, không có chướng ngại vật trên đường, đoạn đường phẳng, thẳng, tầm nhìn không bị che khuất.

Chọn trụ điện số 13 làm điểm mốc cố định. Chọn mép lề đường bên phải hướng Quốc lộ F đi đường Vành đai làm mép lề chuẩn, khám nghiệm hiện trường theo hướng Quốc lộ F đi đường V: (1) Vị trí vết cày dài 9m75 không liền nét, đo từ đầu vết cày vào lề chuẩn là 2m, điểm cuối vết cày kết thúc tại góc chân trước bên phải xe mô tô hai bánh mang biển số 62M1-0259; (2) Vị trí vết cày dài 8m80 không liền nét, đo từ đầu vết cày vào lề chuẩn là 1m, đến cuối vết cày (1) là 4m55. Điểm cuối vết cày kết thúc tại bàn đạp bên trái xe đạp; (3) Xe mô tô hai bánh mang biển số 62M1-0259 nằm ngả nghiêng qua phải, đầu xe hướng vào lề trái, đuôi xe hướng vào lề chuẩn. Đo từ tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe vào lề chuẩn lần lượt là 2m và 0m80; (4) Xe đạp nằm ngả nghiêng trên lề cỏ phải, đầu xe hướng đi đường Vành Đai, đuôi xe hướng Quốc lộ F. Đo từ tâm bánh trước và tâm bánh sau xe vào lề chuẩn lần lượt là 0m80 và 1m20. Đo từ tâm trục bánh sau xe đạp đến tâm trục bánh sau xe mô tô hai bánh mang biển số 62M1-0259 là 3m85. Đo từ tâm bánh sau xe đạp đến điểm mốc cố định là 4m20.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô hai bánh mang biển số 62M1-0259: Đầu dè trước bị trầy xước, vỡ với kích thước (14 x 05) cm; cùm của bánh xe trước gãy, rời khỏi xe; cánh búng bên phải gãy, rời khỏi xe; ốp mũ trên đầu xe bên phải bị ma sát, mài mòn với kích thước (04 x 01) cm; ốp mũ bảo vệ đèn tín hiệu trước bên phải bị mài mòn; đầu tay thắng bên phải bị mài mòn; đầu tay cầm lái bên phải bị mài mòn; đầu gác chân trước bên phải bị mài mòn do ma sát; ốp bảo vệ bộ phận giảm thanh bị ma sát mài mòn; mặt tiếp xúc đường lốp của bánh xe trước có vết ma sát dính chất màu trắng kích thước (23 x 04) cm, một đầu gần nhất cách vòi bơm 45 cm.

Xe đạp màu trắng xám: Đầu tay cầm lái bên phải bị ma sát, mài mòn; bàn đạp bên trái bị mài mòn, chân bàn đạp có dính chất màu đen; gác chân sau bên trái bị gãy, cong theo hướng từ trên xuống; gấp sau bên trái bị ma sát, dính chất màu đen kích thước (08 x 1,5) cm, điểm gần nhất cách đầu gấp là 10 cm; phần đầu chân chống ngang phía sau bên trái có vết trầy xước có kích thước (2,5 x 03) cm; chắn bùn phía sau bị cong lệch bên phải.

Kết luận giám định tử thi số 13 ngày 13 tháng 01 năm 2026 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Ông Nguyễn Văn T1 tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2026/HS-ST, ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hữu T 01 (một) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 04/5/2026, bị cáo Nguyễn Lê Hữu T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội như cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Sau tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Bị cáo T kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung án sơ thẩm đã nêu và phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Xét thấy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” 01 (một) năm tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 88/2026 ngày 06/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Tây Ninh

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo T kháng cáo trong thời hạn quy định, nội dung kháng cáo đúng qui định tại Điều 331, 332 Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm là phù hợp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 05 giờ 40 phút ngày 29/12/2025, tại trước nhà Số B N, khu phố B, phường K, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Lê Hữu T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 62M1-0259 không tuân thủ các quy định đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, va chạm với xe đạp ông Nguyễn Văn T1 đang dẫn bộ lưu thông phía trước cùng chiều. Hành vi này của bị cáo T đã vi phạm quy định tại khoản 28 Điều 9, khoản 1 Điều 12 của Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Hậu quả làm ông T1 tử vong do chấn thương sọ não nặng. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hữu T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo có ông nội tên Nguyễn Văn L được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến công; đại diện bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đồng thời xử phạt bị cáo 01 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về kháng cáo xin hưởng án treo: Thấy rằng ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, bị cáo đang là công nhân lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng, nếu không phạt tù giam cũng có điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội sau này, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, nên cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 88/2026/HS-ST ngày 06/7/2026 của Tòa án khu vực 1- Tây Ninh, cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm .

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực sau khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lê Hữu T;

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2026/HS-ST, ngày 06 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Tây Ninh về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Lê Hữu T.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê Hữu T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Hữu T 01(một) năm tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian chấp hành án, nếu bị cáo T cố ý vi phạm nghĩa vụ thi hành án từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo T không phải chịu phí hình sự phúc thẩm.

4. Các khoản khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật sau khi hết thời gian kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Tòa án nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh;
- VKSND khu vực 1- Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lương Minh Trí